

Dạy Dỗ Các Môn Đồ: PHẦN 1



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Mác 8:22–38; Ma-thi-ơ 20:29–34; Giảng 12:25; Mác 9:1–50; Ma-la-chi 4:5, 6; Lu-ca 9:30, 31.*

CÂU GỐC: “*Đoạn, Ngài kêu dân chúng và môn đồ, mà phán rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta*”(Mác 8:34).

Nửa phần đầu của sách Mác tập trung sự chú ý vào Đức Chúa Giê-su là ai. Những lời giảng dạy đầy quyền năng và các phép lạ của Ngài đều hướng về cùng một điểm: Ngài là Đấng Mê-si. Ở bước ngoặt quan trọng này của phúc âm, Đức Chúa Giê-su sẽ hỏi các môn đồ rằng họ tin Ngài là ai.

Phi-e-rơ sẽ đưa ra câu trả lời rõ ràng cho câu hỏi đó, và ngay sau đó, Đức Chúa Giê-su bắt đầu giải thích, là Đấng Mê-si, những bước đi của Ngài sẽ hướng tới đâu, đó chính là thập tự giá.

Trong phần cuối Mác 8 cho đến cuối Mác 10, Đức Chúa Giê-su tập trung vào sự dạy dỗ các môn đồ về cuộc hành trình của Ngài. Trong những chương này, Ngài sẽ đưa ra lời báo trước về thập tự giá. Tiếp theo những điều này sẽ là sự hướng dẫn đặc biệt về việc làm của môn đồ. Những bài học mạnh mẽ này vẫn còn phù hợp cho đến ngày nay.

Phần này của Phúc âm Mác được đánh dấu bằng việc chữa lành hai người mù khác nhau, một người ở giữa Mác 8 và người kia ở cuối Mác 10. Những phép lạ “kết nối” này minh họa rõ ràng phương cách môn đồ hóa bao gồm cái nhìn sâu sắc tâm linh về Đức Chúa Giê-su là ai, và Ngài sẽ đi đâu. Như những lời dạy của Ngài đã thách thức mười hai môn đồ cách đây 2,000 năm, thì ngày nay, những lời dạy dỗ ấy vẫn còn là những thách thức cho các môn đồ Ngài về cái giá và lợi ích sâu xa của việc đi theo Đức Chúa Giê-su.

Nhìn Thấy Tổ Tường

ĐỌC Mác 8:22-30. Tại sao Đức Chúa Giê-su phải sờ mắt người mù hai lần để chữa lành cho người, và có các bài học nào qua câu chuyện này?

Các sách Phúc âm thuật lại một số người mù được Đức Chúa Giê-su chữa lành. Ngoài câu chuyện ở đây trong Mác 8, còn có người mù Ba-ti-mê được chữa lành như được tường thuật trong Mác 10:46–52. Ma-thi-ơ đề cập đến hai người mù (Ma-thi-ơ 20:29–34), và Giăng 9 kể câu chuyện Đức Chúa Giê-su chữa lành một người mù bẩm sinh và bảo ông đi xuống ao Si-lô-ê để rửa.

Nhưng câu chuyện trong Mác 8 thì độc đáo. Nó chỉ xuất hiện ở trong sách Mác, và đó là phép lạ duy nhất của Đức Chúa Giê-su đòi hỏi hai hành động để mang lại sức khỏe hoàn hảo. Một phần của câu chuyện, có một chi tiết cảm động là Đức Chúa Giê-su nắm tay người đàn ông và dẫn anh ta ra khỏi làng. Người ta có thể cảm nhận được sự thông cảm của Ngài đối với tình trạng khuyết tật của người đàn ông này.

Nhưng tại sao lại là hai lần chạm? Vì đây là phép lạ duy nhất có liên quan đến hai hành động, nên không thể nói rằng vì Đức Chúa Giê-su thiếu quyền năng. Thay vào đó, có nhiều khả năng đây là một câu chuyện dụ ngôn qua hành động, minh họa sự thấu hiểu tâm linh đôi khi cần có thời gian để bộc lộ. Cách giải thích này được khẳng định nhờ vào kiểu văn chương của phần này trong sách Mác. Các phần mô tả về việc huấn luyện các môn đồ về cái chết và sự phục sinh sắp đến của Ngài, qua hình ảnh sự chữa lành cho một người mù từ đầu cho đến cuối. Việc phục hồi thị giác trở thành một ẩn dụ cho sự môn đồ hóa cách sáng suốt.

Thầy giáo thích đặt câu hỏi. Chúng thường là chìa khóa để mở ra sự hiểu biết của học sinh. Trong đoạn này của Mác 8, bước ngoặt của cuốn sách đã xuất hiện. Ba đặc điểm xác nhận sự khẳng định này. Trước nhất, Đức Chúa Giê-su hỏi các môn đồ về danh tính của Ngài, điều mà Ngài chưa từng làm trước thời điểm này. Thứ hai, Phi-e-rơ, là người đầu tiên không bị quở ám, tuyên bố rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si. Thứ ba, ngay sau khi các môn đồ được mặc khải Giê-su là ai, Đức Chúa Giê-su bắt đầu giải thích Ngài sẽ đi đâu—đến thập giá.

Tại sao Đức Chúa Giê-su bảo các môn đồ của mình đừng nói cho ai biết Ngài là Đấng Mê-si? Nó có vẻ trái với việc thiết lập vương quốc của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, vào thời Đức Chúa Giê-su, “Đấng Mê-si” mang âm hưởng chính trị nhằm lật đổ sự cai trị của La Mã. Đức Chúa Giê-su không đến để trở thành loại đấng cứu thế như vậy; do đó, Ngài kêu gọi họ im lặng về danh tính của Ngài.

Câu chuyện này dạy gì cho chúng ta về việc, rất quan trọng khi có những lúc, không nên nói ra một số điều, dù chúng có thể đúng đến đâu?

Giá Phải Trả Cho Việc Làm Môn Đồ

ĐỌC Mác 8:31-38. Đức Chúa Giê-su dạy gì về cái giá phải trả cho việc đi theo Chúa?

Các môn đồ Đức Chúa Giê-su đã đi đến một bước ngoặt quan trọng trong mối quan hệ của họ với Ngài. Bây giờ họ biết rằng Ngài là Đấng Mê-si. Độc giả của sách Mác thì đã biết điều này từ đầu sách (*Mác 1:1*) và do đó đã có lợi thế hơn những môn đồ đôi khi vấp ngã.

Khi Đức Chúa Giê-su lần đầu tiên kêu gọi các môn đồ, Ngài nói rằng Ngài sẽ biến họ thành những tay đánh lưới người (*Mác 1:17*). Không ai nhắc gì đến những gian nan hay rắc rối có thể xảy đến. Nhưng bây giờ họ đã thực sự biết Ngài là ai, Ngài bày tỏ cho họ mục tiêu sứ mạng của Ngài – rằng Ngài cần phải chịu đau khổ nhiều điều, bị chối bỏ và bị giết, rồi sống lại sau ba ngày.

Đó là một tin bàng hoàng. Phi-e-rơ, người vừa xưng nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si, kéo Ngài sang một bên và trách Ngài vì đã nói những điều như vậy. Tất cả những điều này đã được ghi lại theo lối tường thuật, nhưng đến đây tác giả Phúc âm thuật lại những lời của chính Đức Chúa Giê-su phán, những lời chắc hẳn đã làm Phi-e-rơ nhức nhối khi nghe đến. Ngài gọi Phi-e-rơ là Sa-tan và xua người hãy tránh ra đừng cản trở Ngài, vì những suy nghĩ như vậy không phù hợp với ý muốn của Chúa.

“Những lời của Phi-e-rơ không phải là những lời có thể hỗ trợ và an ủi Đức Chúa Giê-su trong cuộc thử thách lớn lao trước mặt Ngài. Chúng không phù hợp với mục đích ban ân điển của Đức Chúa Trời đối với thế gian hư mất, cũng không phù hợp với bài học về sự hy sinh mà Đức Chúa Giê-su đã đến để dạy bằng chính gương sáng của Ngài.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 415.

Những người theo Đức Chúa Giê-su được kêu gọi có cùng mục tiêu như Ngài—vác thập tự giá và đi theo Ngài. Đón đỉnh là phương pháp hành quyết tàn bạo, nhục nhã và đáng sợ nhất mà người La Mã thực hiện. Mọi người đều muốn tránh thập tự giá. Vì vậy, tại sao có người lại muốn vác cây thánh giá như là biểu tượng cho lòng sùng kính của họ đối với Đức Chúa Giê-su?

Đức Chúa Giê-su giải thích không chỉ cái giá phải trả của việc làm môn đồ mà còn cả giá trị to lớn của nó. Trong nghịch lý của đức tin Cơ Đốc giáo, mất mạng sống lại trở thành con đường tìm lại nó. Ngược lại, được cả thế gian mà mất đi sự sống đời đời là điều vô nghĩa. Như nhà truyền giáo Jim Elliott đã viết một cách trang nhã trong nhật ký của ông ngày 28 tháng 10 năm 1949: “Người cho đi những gì mình không thể giữ, để đạt được những gì mình không thể đánh mất, đó không phải là kẻ dại.”

“Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời.” (*Giăng 12:25*). Bạn đã trải nghiệm thực tế của những lời này như thế nào?

Trên Núi Hóa Hình Và Đoàn Dân

ĐỌC Mác 9:1–13. Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng thấy gì trong đêm với Đức Chúa Giê-su?

Lời tiên đoán của Đức Chúa Giê-su trong Mác 9:1 rằng một số người đứng với Ngài sẽ không nếm trải cái chết, trước khi thấy vương quốc của Đức Chúa Trời đến trong uy quyền, và điều ấy sẽ được ứng nghiệm trong vòng vài ngày. Điều ấy đã xảy ra khi Ngài đưa Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng lên núi cao. Ở đó, Ngài hóa hình trước mặt họ trong vinh quang của vương quốc thiên đàng.

Ê-li và Môi-se từ thiên đàng đến trò chuyện với Đức Chúa Giê-su. Luca lưu ý rằng họ đang nói về sự ra đi của Đức Chúa Giê-su (tiếng Hy Lạp là chữ *exodos* nghĩa là xuất hành) mà Ngài sắp hoàn tất tại Giê-ru-sa-lem (Lu-ca 9:30, 31). Như vậy, cảnh tượng vinh quang này gắn liền với cái chết trên thập giá sắp đến của Đức Chúa Giê-su (*so sánh với Mác 9:9*). Sự kiện ấy sẽ mang lại niềm hy vọng khi các môn đệ nhìn thấy Chúa bị đóng đinh.

Khi xuống núi, sáng hôm sau, ba môn đồ hỏi Đức Chúa Giê-su về việc tiên tri Ê-li sẽ đến trước. Rất có thể ý tưởng này gắn liền với sự mong đợi rằng Ê-li sẽ xuất hiện trở lại trước khi Đấng Mê-si đến (*so sánh với Ma-la-chi 4:5, 6*). Đức Chúa Giê-su trả lời rằng Ê-li đã đến rồi, ám chỉ Giăng Báp-tít. Như người ta đã giết Giăng, Đức Chúa Giê-su cũng sẽ chết dưới tay họ, nhưng sau ba ngày Ngài sẽ sống lại.

Sau buổi tối chứng kiến sự vinh quang thiên thượng, khung cảnh dưới chân núi thì thật đau lòng và hỗn loạn (*xem Mác 9:14–29*). Chín môn đồ đã gặp phải một đứa con trai bị quỷ ám mà họ không thể chữa lành được. Khi Đức Chúa Giê-su đến hiện trường, mọi người đều chạy đến gặp Ngài. Câu chuyện tỏ bày về quyền lực của quỷ đối với đứa trẻ. Đức Chúa Giê-su dường như mất nhiều thời gian để tìm hiểu chi tiết về việc quỷ ám. Người cha đã phải thốt lên: “ ‘Nhưng nếu thấy làm được việc gì, xin thương xót chúng tôi và giúp cho!’ ” (*Mác 9:22*).

Đức Chúa Giê-su ngay lập tức nhìn thấy biểu hiện của lòng hồ nghi. Câu trả lời của Chúa có thể được diễn giải: “Sao người nói: ‘Nếu thấy làm được?’ ” (*Mác 9:23*). Đột nhiên, giống như một tia sét từ trên trời, người cha nhận ra rằng không chỉ con trai mình có vấn đề, mà còn có vấn đề về sự chẳng tin của mình. Và sự chẳng tin của ông có thể khiến con trai ông không được chữa lành. Người cha tuyệt vọng phó thác cho lòng thương xót của Đức Chúa Giê-su bằng câu nói đáng nhớ: “ ‘Tôi tin; xin Chúa giúp đỡ trong sự không tin của tôi!’ ” (*Mác 9:24*). Đức Chúa Giê-su chữa lành đứa bé.

Đã có những tình huống nào, mà bạn đã phải kêu lên: “Tôi tin; xin Chúa giúp đỡ trong sự không tin của tôi!”? Bạn học được gì từ những trải nghiệm đó?

Sự Cao Trọng Thật

ĐỌC Mác 9:30-41. Điều khác biệt nào trong lời báo trước thứ hai của Đức Chúa Giê-su về cái chết và sự phục sinh của Ngài (so sánh với Mác 8:31)? Ngoài ra, các môn đồ tranh luận về điều gì và Đức Chúa Giê-su chỉ bảo thế nào?

Trong lời báo trước lần thứ nhất, Đức Chúa Giê-su ám chỉ những ai sẽ chối bỏ Ngài và giết Ngài. Trong lời báo trước thứ hai, Đức Chúa Giê-su đề cập đến việc Ngài sẽ bị phản bội. Kẻ phản bội không được chỉ ra vào lúc này, nhưng người đọc đã biết đó là ai nhờ nhận dạng được Giu-đa (xem Mác 3:19). Một lần nữa, Chúa đề cập đến việc bị giết và sống lại sau ba ngày. Nhưng các môn đồ dường như, thậm chí còn ít quan tâm đến chi tiết của lời báo trước này hơn lần đầu. Những tin không vui không thu hút được sự thảo luận.

Trong Mác 8:27, Đức Chúa Giê-su ở phía bắc biển Ga-li-lê gần Sê-sa-rê Phi-líp. Trong Mác 9:30 Ngài đi qua Ga-li-lê và trong Mác 9:33 Ngài vào Ca-bê-na-um. Vì vậy, không khó để hình dung cuộc hành trình của Ngài từ Bắc tới Nam. Tuy nhiên, Ngài vào Ca-bê-na-um một mình khi mười hai môn đồ tụt lại phía sau. Khi họ tới nơi, trong nhà, Ngài hỏi thăm về cuộc thảo luận của họ trên đường đi. Không ai lên tiếng, một dấu hiệu chắc chắn về sự khó chịu của họ trước câu hỏi này, gần giống như những đứa trẻ bị bắt quả tang đang làm điều gì đó mà chúng biết là sai. Cuộc trò chuyện của họ đề cập về ai là người cao trọng nhất. Hầu hết mọi người đều sẵn sàng thừa nhận điều đó, nhưng câu hỏi ai là người cao trọng nhất là điều mà mọi người đều nghĩ đến. Nhưng trong vương quốc của Chúa, ý tưởng này bị đảo lộn.

Chúa Giê-su trả lời vấn đề bằng hai bước. Trước tiên, Ngài đưa ra lời tuyên bố rõ ràng rằng để làm người đứng đầu (cao trọng nhất), bạn phải trở thành người sau rốt và là tôi tớ mọi người. Sau đó, Chúa diễn tả ý nghĩa của Ngài bằng một hành động. Lúc ấy hẳn có một đứa trẻ đang đứng gần đó lắng nghe. Đức Chúa Giê-su bế đứa trẻ và đặt nó vào giữa nhóm người. Điều đó hẳn phải gây sợ hãi cho đứa trẻ. Nhưng sau đó Ngài ôm đứa bé vào lòng, làm khung cảnh lắng dịu và trở nên nhẹ nhàng. Ngài dạy rằng nếu bạn tiếp nhận đứa trẻ là bạn tiếp nhận Ngài. Và nếu bạn tiếp nhận Ngài, bạn tiếp nhận Cha của Ngài. Vì vậy, đứa trẻ thấp kém nhất được liên kết với chính Đức Chúa Trời.

Giảng đặt một câu hỏi về những người bên ngoài, và Đức Chúa Giê-su dạy bài học quan trọng rằng, những người không chống lại chúng ta, là những người thuộc về chúng ta. Chúa khẳng định rằng việc giúp đỡ người khác trong các mục vụ Cơ Đốc giáo, ngay cả trong những cách nhỏ nhất, cũng không bị thiên đàng bỏ qua.

Ý tưởng về sự cao trọng trong Kinh Thánh trái với ý tưởng của thế gian như thế nào? Bạn đang phấn đấu vì điều nào?

Người Lành Lặn Ở Địa Ngục

ĐỌC Mác 9:42-50. Điều gì kết nối các sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su trong các câu này?

Thoạt tiên, đoạn Kinh Thánh này có vẻ như là một tập hợp những lời dạy khác nhau của Đức Chúa Giê-su, được gộp lại với nhau mà không có vần điệu hay lý do. Tuy nhiên, xem xét kỹ hơn sẽ thấy rằng mỗi bài giảng kế tiếp đều có một kết nối với bài trước. Đoạn Kinh Thánh này xoay quanh ba thuật ngữ chính đưa sự hướng dẫn tiến lên từng bước — “làm cho phạm tội,” “lửa” và “muối.”

Lời dạy đầu tiên là về “những kẻ bé mọn”, ám chỉ những người mới tin Chúa. Các giảng viên và những người lãnh đạo được giao nhiệm vụ trong vương quốc của Đức Chúa Trời với trách nhiệm chăm sóc những người mới cải đạo này với sự quan tâm đặc biệt, tương tự như sự dạy dỗ trong Cựu Ước về việc chăm sóc những người yếu đuối nhất trong xã hội cổ đại—các góa phụ, trẻ mồ côi và khách ngoại bang. Đức Chúa Giê-su dùng những lời mạnh bạo rằng, thà bị chìm xuống biển còn hơn làm cho một trong những “kẻ bé mọn” này phạm tội.

Câu nói “làm cho phạm tội” dẫn đến sự dạy dỗ dài nhất trong phần Kinh Thánh này. Hai câu hỏi hóc búa đặt ra cho người đọc. Thứ nhất, có thật Đức Chúa Giê-su dạy người ta chặt tay, chân hay móc mắt không? Thứ hai, có phải Ngài đang dạy về địa ngục cháy đời đời không? Câu trả lời cho câu hỏi đầu tiên là không, Đức Chúa Giê-su không dạy về việc cắt bỏ—điều đó đã bị Do Thái giáo bác bỏ (*so sánh với Phục truyền Luật lệ Ký 14:1, 1 Các vua 18:27, 28*). Chúa đang dùng những lời mạnh mẽ để nhấn mạnh quan điểm của Ngài. Nếu mất một tay, một chân, hoặc một mắt là điều khủng khiếp thì việc Cơ Đốc nhân phạm tội còn là thảm họa đến dường nào!

Câu hỏi thứ hai cũng nhận được câu trả lời phủ định; không, Đức Chúa Giê-su không dạy về địa ngục cháy mãi mãi. Làm sao mà chúng ta biết được? Thứ nhất, ấy là, những câu Kinh Thánh này chứa đựng một khía cạnh hài hước nào đó. Hãy tưởng tượng những người vào thành thánh trên trời với một mắt, một chân hoặc một tay. Sau đó hãy tưởng tượng những người lành lặn đi vào địa ngục. Phải là ngược lại chứ? Người lành mạnh ở địa ngục? Đó là hài kịch. Sự hài hước về một chủ đề nghiêm túc như vậy khiến người ta cho rằng Đức Chúa Giê-su đang minh họa một quan điểm bằng lối dùng lời mạnh mẽ. Tội lỗi phải được coi là chuyện nghiêm trọng đến mức thà mất một tay, một chân, hoặc một mắt còn hơn là phạm tội.

Vì địa ngục là vĩnh cửu nên hậu quả của nó là vĩnh viễn chứ không phải chỉ là lửa địa ngục. “Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời”(Giăng 3:16). Những kẻ lạc lối không bị thiêu đốt mãi mãi; thay vào đó, họ bị hư mất đời đời—một sự khác biệt rất lớn!

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Xin đọc chương “Ministry” và “Who is the Greatest?”, tr. 426-442 trong sách *The Desire of Ages* của Ellen G. White.

“Đứng trước danh dự là sự khiêm tốn. Để chọn một vị trí cao trước mặt con người, Thiên đàng chọn người làm công, giống như Giăng Báp-tít, người chiếm một vị trí thấp kém trước mặt Đức Chúa Trời. Người môn đồ giống con trẻ nhất là người làm việc hiệu quả nhất cho Chúa. Trí thông minh thiên thượng có thể hợp tác với người đang tìm kiếm, không phải để tôn cao bản thân mà để cứu rỗi các linh hồn.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 436.

“Bởi tất cả những gì đã mang lại cho chúng ta lợi thế hơn người khác—dù là trình độ học vấn và sự tinh tế, tính cách cao quý, sự đào tạo theo Cơ Đốc giáo, kinh nghiệm tôn giáo—chúng ta mắc nợ những người kém được ưu ái hơn; và trong khả năng của mình, chúng ta phải phục vụ họ. Nếu chúng ta mạnh mẽ, chúng ta phải đứng về phía kẻ yếu. Các thiên sứ vinh hiển, là những thiên thần luôn chiêm ngưỡng dung nhan Đức Chúa Cha trên trời, và vui mừng phục vụ những kẻ bé mọn của Ngài. Những linh hồn run rẩy, những người có nhiều tính cách khó ưa, là nhiệm vụ đặc biệt của các thiên sứ. Các thiên sứ luôn hiện diện ở nơi cần họ nhất, cho những người đang phải đấu tranh khó khăn nhất với bản thân và với những người xung quanh khiến họ nản lòng nhất. Và trong chức vụ này, những người theo Chúa thật sự sẽ hợp tác [cùng các thiên sứ].”—*The Desire of Ages*, tr. 440.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc lại Mác 8:27–29. Bạn có thường xuyên nói với người khác niềm tin của bạn nơi Đức Chúa Giê-su là Đấng Christ không?
2. Đây là sự cân bằng thích đáng giữa kinh nghiệm được hiệp thông với Đấng Christ trên đỉnh núi [hóa hình] và kinh nghiệm phục vụ nhu cầu của người khác ở dưới núi?
3. Trong lớp, hãy thảo luận câu trả lời cho câu hỏi về sự cao trọng vào cuối buổi học ngày thứ Tư. Bạn đã xác định như thế nào sự khác biệt giữa cách thế giới nhìn nhận sự cao trọng và cách Chúa nhìn nhận? Ai là người mà thế giới cho là cao trọng, nhưng đối với Chúa thì không? Ngược lại, Chúa có thể coi ai là cao trọng mà thế gian phớt lờ hoặc thậm chí khinh thường? Sự khác biệt này cho chúng ta biết lý tưởng của thế giới thực sự bị bóp méo và bóp méo như thế nào?
4. Làm thế nào chúng ta có thể học cách xem tội lỗi nghiêm trọng đến mức, như Chúa Giê-su đã nói, thà bị mất phần cơ thể còn hơn phạm tội?